

Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 11 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu 06 gói thầu cung cấp thuốc chữa bệnh cho các cơ sở y tế tỉnh Hà Tĩnh năm 2017

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BYT ngày 11/5/2016 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 31/2016/TT-BYT ngày 10/8/2016 của Bộ Y tế Quy định chi tiết mẫu hồ sơ mời thầu mua sắm dược liệu và vị thuốc cổ truyền tại cơ sở y tế;

Căn cứ Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc cho các cơ sở y tế tỉnh Hà Tĩnh năm 2017;

Căn cứ Báo cáo số 09/BC-TTHĐTT ngày 10/10/2017 của Tổ Thực hiện đấu thầu thuốc về việc đánh giá hồ sơ đề xuất tài chính 6 gói thầu: Gói số 1: Cung cấp thuốc generic; Gói số 2: Cung cấp thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị ; Gói số 3: Cung cấp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu; Gói số 4: Cung cấp dược liệu; Gói số 5: Cung cấp vị thuốc cổ truyền; Gói số 6: Cung cấp thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu;

Căn cứ Báo cáo số 10/BC-TTĐĐTT ngày 02/11/2017 của Tổ Thẩm định đấu thầu thuốc về báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu: Gói số 1: Cung cấp thuốc generic; Gói số 2: Cung cấp thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị ; Gói số 3: Cung cấp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu; Gói số 4: Cung cấp dược liệu; Gói số 5: Cung cấp vị thuốc cổ truyền; Gói số 6: Cung cấp thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 11/TTr-TTHĐTT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Tổ Thực hiện đấu thầu thuốc về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu 06 gói thầu cung cấp thuốc chữa bệnh cho các cơ sở y tế tỉnh Hà Tĩnh năm 2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu 06 gói thầu cung cấp thuốc chữa bệnh cho các cơ sở y tế Hà Tĩnh năm 2017, với các nội dung sau:

**1. Các nhà thầu được lựa chọn trúng thầu, có mặt hàng được lựa chọn đề nghị trúng thầu và giá trị đề nghị trúng thầu như sau: (có Danh mục mặt hàng kèm theo).**

**1.1. Gói số 1: Cung cấp thuốc generic**

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Sohaco Miền Bắc	4	1.467.186.000,0
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm VCP	4	1.818.500.000,0
3	Công ty Cổ phần Thương mại dược phẩm và trang thiết bị y tế Thuận Phát	3	3.525.206.400,0
4	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Hưng Thành	7	7.801.950.000,0
5	Chi nhánh Công ty TNHH Dược Kim Đô	3	1.577.440.900,0
6	Công ty Cổ phần Armephaco	4	173.144.572,0
7	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	37	8.410.893.959,0
8	Công ty Cổ phần Dược - VTYT Thanh Hóa (Thephaco)	2	1.216.800.875,0
9	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	19	2.396.339.450,0
10	Công ty Cổ phần Dược phẩm & đầu tư HDT	4	366.789.750,0
11	Công ty Cổ phần Dược phẩm An Nguyên	6	4.901.974.750,0
12	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre	14	1.964.956.065,0
13	Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	12	2.294.912.650,0
14	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long	6	971.009.840,0
15	Công ty Cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa	35	2.038.022.860,0
16	Công ty Cổ phần Dược phẩm Kim Tinh	3	2.998.625.000,0
17	Công ty Cổ phần Dược phẩm Miền Trung	7	4.069.360.050,0
18	Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà	5	4.572.761.000,0
19	Công ty Cổ phần Dược phẩm Tamy	63	21.574.064.654,0
20	Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y	8	2.114.311.750,0

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
	tế Hà Nội		
21	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha	36	17.039.611.300,0
22	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	17	7.848.328.210,0
23	Công ty Cổ phần dược phẩm Trung ương Vidipha	2	70.816.410,0
24	Công ty Cổ phần Dược phẩm TV.Pharm	4	361.506.288,0
25	Công ty Cổ phần Dược phẩm và thiết bị y tế Đông Âu	5	3.583.756.200,0
26	Công ty Cổ phần Dược phẩm Văn Lam	5	16.245.919.250,0
27	Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Hà	11	5.655.788.550,0
28	Công ty Cổ phần dược phẩm Vinacare	5	5.852.606.250,0
29	Công ty Cổ phần Dược phẩm Vipharco	8	1.356.805.000,0
30	Công ty Cổ phần Dược Trung Ương 3	1	22.080.750,0
31	Công ty Cổ phần Hóa - dược phẩm Mekophar	5	491.775.000,0
32	Công ty Cổ phần Pymepharco	2	1.033.623.000,0
33	Công ty Cổ phần Sao Việt	3	2.798.367.600,0
34	Công ty Cổ phần Thương mại Dược phẩm Hà Lan	2	225.107.500,0
35	Công ty Cổ phần Thương Mại Dược phẩm Hồng Đức	3	6.187.242.500,0
36	Công ty Cổ phần Thương mại Dược phẩm Sao Mai	16	31.100.895.000,0
37	Công ty Cổ phần Thương mại và Dược phẩm Ngọc Thiện	4	3.825.420.000,0
38	Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Thăng Long	5	1.178.372.750,0
39	Công ty Cổ phần Thương mại và thiết bị y tế HP	1	4.762.800.000,0
40	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	12	3.245.234.100,0
41	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế	1	477.250.000,0

<b>TT</b>	<b>Tên nhà thầu</b>	<b>Số mặt hàng</b>	<b>Giá trị trúng thầu(VNĐ)</b>
	thành phố Hồ Chí Minh		
42	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh	182	70.934.873.559,4
43	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bách Niên	3	749.960.000,0
44	Công ty TNHH Bình Việt Đức	5	3.127.350.000,0
45	Công ty TNHH Dược phẩm Bách Việt	7	4.676.820.000,0
46	Công ty TNHH Dược phẩm Châu Á - Thái Bình Dương	1	681.970.000,0
47	Công ty TNHH Dược phẩm Hiếu Anh	3	214.530.000,0
48	Công ty TNHH Dược phẩm Hoàng Lan	3	927.612.000,0
49	Công ty TNHH Dược phẩm Hữu Nghị	2	338.100.000,0
50	Công ty TNHH Dược phẩm Kim Phúc	6	2.550.065.000,0
51	Công ty TNHH Dược phẩm Nam Vinh	18	6.673.462.093,0
52	Công ty TNHH Dược phẩm Nhất Anh	1	220.545.000,0
53	Công ty TNHH Dược phẩm Tân An	12	4.139.540.417,0
54	Công ty TNHH Dược phẩm Thiên Minh	6	4.625.882.550,0
55	Công ty TNHH Dược phẩm U.N.I Việt Nam	8	1.238.259.750,0
56	Công ty TNHH Dược phẩm và trang thiết bị y tế Hoàng Đức	8	2.083.928.000,0
57	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Đức	11	2.016.207.400,0
58	Công ty TNHH Dược Thống Nhất	4	576.180.000,0
59	Công ty TNHH một thành viên dược Pha Nam Hà Nội	6	3.163.902.000,0
60	Công ty TNHH một thành viên Dược liệu TW2	44	11.167.174.187,0
61	Công ty TNHH một thành viên Dược Sài Gòn	4	264.448.500,0
62	Công ty TNHH một thành viên Vimedimex Bình Dương	30	11.917.477.957,0
63	Công ty TNHH Thương mại Dược mỹ phẩm Nam Phương	7	2.484.764.000,0
64	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Âu Việt	2	333.775.000,0

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
65	Công ty TNHH Thương mại Dược Phẩm Đông Á	2	2.082.180.000,0
66	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Minh Nguyệt	5	659.358.000,0
67	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Minh Quân	4	4.735.599.300,0
68	Công ty TNHH Thương mại Nam Đồng	2	389.004.000,0
69	Công ty TNHH Thương mại và công nghệ Hà Minh	4	739.697.500,0
70	Công ty TNHH TMDP Phương Linh	4	1.214.350.000,0
71	Công ty TNHH Dược phẩm Gia Minh	6	4.601.659.300,0
72	Liên danh: Công ty CP Thương Mại Minh Dân - Công ty CP Dược phẩm Minh Dân	22	7.896.024.377,0
	<b>Cộng:</b>	<b>816</b>	<b>347.042.256.073,4</b>

**1.2. Gói số 2: Cung cấp thuốc biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị**

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Chi nhánh Công ty TNHH Dược Kim Đô	2	206.253.000,0
2	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh	2	522.907.200,0
3	Công ty Cổ Phần Dược phẩm Bến Tre	4	1.957.135.530,0
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm Tamy	4	612.509.400,0
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	2	1.487.250.000,0
6	Công ty TNHH Dược phẩm Hoàng Lan	3	993.132.000,0
7	Công ty TNHH Dược phẩm Nam Vinh	4	399.335.400,0
8	Công ty TNHH Dược phẩm và trang thiết bị y tế Hoàng Đức	1	32.925.000,0
9	Công ty TNHH một thành viên Dược liệu TW2	86	22.503.236.429,0
10	Công ty TNHH một thành viên	44	12.006.847.699,0

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
	Vimedimex Bình Dương		
	<b>Cộng:</b>	<b>152</b>	<b>40.721.531.658,0</b>

### 1.3. Gói số 3: Cung cấp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Chi nhánh Công ty TNHH Dược Kim Đô	1	500.250.000
2	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)	1	1.136.520.000
3	Công ty Cổ phần Dược - VTYT Thanh Hóa (Thephaco)	1	787.980.000
4	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh (Hadiphar)	32	18.168.747.000
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre	5	3.110.486.000
6	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	4	139.008.000
7	Công ty Cổ phần Dược phẩm Sohaco Miền Bắc	2	759.150.000
8	Công ty Cổ phần Dược phẩm Tamy	20	3.004.725.850
9	Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	3	4.146.670.250
10	Công ty Cổ phần Thương mại dược phẩm và trang thiết bị y tế Thuận Phát	3	2.658.500.000
11	Công ty Cổ phần Thương mại và Dược phẩm Ngọc Thiện	1	670.625.000
12	Công ty TNHH Đông Nam Dược Bảo Long	3	849.575.000
13	Công ty TNHH Đức Tâm	1	323.750.000
14	Công ty TNHH Dược phẩm và trang thiết bị y tế Hoàng Đức	1	156.000.000
15	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Đông Á	5	2.121.720.000
16	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Minh Quân	3	793.200.000

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
17	Công ty TNHH Vạn Xuân	5	4.717.925.000
	<b>Cộng: 17 nhà thầu</b>	<b>91</b>	<b>44.044.832.100</b>

#### 1.4. Gói số 4: Cung cấp dược liệu

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Dược liệu Việt Nam	86	7.517.047.650
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	2	20.286.000
3	Công ty Cổ phần Dược Sơn Lâm	58	699.703.725
4	Công ty Cổ phần dược phẩm Bắc Ninh	23	218.974.500
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trường Thọ	3	27.735.750
	<b>Cộng: 05 nhà thầu</b>	<b>172</b>	<b>8.483.747.625</b>

#### 1.5. Gói số 5 : Cung cấp vị thuốc cổ truyền

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Dược liệu Việt Nam	59	9.942.234.225
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trường Thọ	10	98.931.000
3	Công ty Cổ phần Dược Sơn Lâm	9	614.130.300
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	8	339.483.500
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	4	1.862.112.000
6	Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex	1	619.500
	<b>Cộng: 06 nhà thầu</b>	<b>91</b>	<b>12.857.510.525</b>

#### 1.6. Gói số 6 : Cung cấp thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Liên danh Cysina Việt Pháp- Y Tâm	6	2.728.405.500
	<b>Cộng: 01 nhà thầu</b>	<b>06</b>	<b>2.728.405.500</b>

**2. Các nhà thầu được lựa chọn trúng thầu, có mặt hàng chào vượt giá kế hoạch được lựa chọn đề nghị trúng thầu và giá trị đề nghị trúng thầu như sau: (có Danh mục mặt hàng kèm theo).**

**2.1. Gói số 1: Cung cấp thuốc generic**

TT	Tên nhà thầu	Số mặt hàng vượt giá kế hoạch trúng thầu	Giá trị trúng thầu(VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	02	173.875.000
2	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Việt Hà	01	119.168.000
3	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	01	10.730.250
4	Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh	03	61.407.880
5	Công ty TNHH một thành viên Dược liệu TW2	01	75.075.000
6	Công ty TNHH một thành viên Vimedimex Bình Dương	02	107.772.040
7	Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Phương Linh	01	76.800.000
8	Liên danh: Công ty CP Thương Mại Minh Dân - Công ty CP Dược phẩm Minh Dân	02	176.939.130
	<b>Cộng: 08 nhà thầu</b>	<b>13</b>	<b>801.767.300</b>

**3. Các mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu (có Danh mục mặt hàng kèm theo).**

**3.1. Gói số 1: Cung cấp thuốc generic**

TT	Lý do không lựa chọn được nhà thầu	Số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu	Giá trị theo giá kế hoạch(VNĐ)
1	Chào cao hơn giá kế hoạch	14	2.277.049.925
2	Không có nhà thầu nào dự thầu (chào giá)	75	17.215.024.098
	<b>Cộng:</b>	<b>89</b>	<b>19.492.074.023</b>



### 3.2. Gói số 2: Cung cấp thuốc tân dược tên biệt dược

TT	Lý do không lựa chọn được nhà thầu	Số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu	Giá trị theo giá kế hoạch(VNĐ)
1	Không có nhà thầu nào dự thầu (chào giá).	5	186.190.854
	<b>Cộng:</b>	<b>5</b>	<b>186.190.854</b>

### 3.3. Gói số 3: Cung cấp thuốc thuốc đông y, thuốc từ dược liệu

TT	Lý do không lựa chọn được nhà thầu	Số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu	Giá trị theo giá kế hoạch(VNĐ)
1	Chào cao hơn giá kế hoạch	6	1.924.427.000
2	Không có nhà thầu nào dự thầu (chào giá).	4	530.515.000
	<b>Cộng:</b>	<b>10</b>	<b>2.454.942.000</b>

### 3.4. Gói số 4: Cung cấp dược liệu

TT	Lý do không lựa chọn được nhà thầu	Số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu	Giá trị theo giá kế hoạch(VNĐ)
1	Không có nhà thầu nào dự thầu (chào giá).	3	10.581.500
	<b>Cộng:</b>	<b>03</b>	<b>10.581.500</b>

### 3.5. Gói số 5: Cung cấp vị thuốc cổ truyền

TT	Lý do không lựa chọn được nhà thầu	Số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu	Giá trị theo giá kế hoạch(VNĐ)
1	Không có nhà thầu nào dự thầu (chào giá).	1	30.125.000
	<b>Cộng:</b>	<b>01</b>	<b>30.125.000</b>

### 3.6. Gói số 6: Cung cấp thuốc phóng xạ và hợp chất đánh dấu

TT	Lý do không lựa chọn được nhà thầu	Số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu	Giá trị theo giá kế hoạch(VNĐ)
1	Không có nhà thầu nào dự thầu (chào giá).	9	650.728.000
	<b>Cộng:</b>	<b>09</b>	<b>650.728.000</b>

#### 4. Loại hợp đồng:

Hợp đồng theo đơn giá cố định.

#### 5. Thời gian thực hiện hợp đồng

12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**Điều 2.** Giao Tổ thực hiện đấu thầu gửi văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu cho các nhà thầu tham gia dự thầu (bao gồm cả nhà thầu trúng thầu và nhà thầu không trúng thầu). Báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu cho Cục quản lý dược – Bộ Y tế và UBND tỉnh

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, các Trưởng phòng chức năng Sở, Tổ Thực hiện đấu thầu thuốc, Giám đốc các cơ sở y tế công lập trong tỉnh, các nhà thầu tham gia dự thầu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BHXH tỉnh (phối hợp);
- Lưu VT, P.NVD.

